

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Nội vụ số 14/2004/QĐ-BNV ngày
02/3/2004 về việc cho phép đổi
tên Hội Mỹ nghệ kim hoàn
Việt Nam thành Hội Mỹ nghệ
kim hoàn đá quý Việt Nam và
phê duyệt Điều lệ (sửa đổi)
Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý
Việt Nam.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

*Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày
20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số
45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số
88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 quy
định về tổ chức, hoạt động và quản lý
hội;*

*Xét đề nghị của Hội Mỹ nghệ kim hoàn
Việt Nam và của Vụ Tổ chức phi Chính
phủ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép đổi tên Hội Mỹ nghệ kim hoàn Việt Nam thành Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam và phê duyệt Điều lệ (sửa đổi) Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam.

Điều 2. Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý

Việt Nam tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt và chịu sự quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam tự lo liệu kinh phí và phương tiện hoạt động.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Chủ tịch Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi Chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Thứ trưởng

Đặng Quốc Tiến

**ĐIỀU LỆ Hội Mỹ nghệ kim hoàn
đá quý Việt Nam.**

(Sửa đổi và bổ sung)

Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam là một tổ chức xã hội, nghề nghiệp tự nguyện, phi Chính phủ của các tổ chức, cá nhân làm nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý và các nghề có liên quan mật thiết.

Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam được đổi tên từ Hội Mỹ nghệ kim hoàn

Việt Nam theo Quyết định số 14/2004/QĐ-BNV ngày 02/3/2004 của Bộ Nội vụ.

Tên gọi đầy đủ của Hội là Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam. Tên đọc và viết gọn là Hội Mỹ nghệ kim hoàn Việt Nam.

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: "Vietnam Gemstones Jewelry and Art craft Association" Viết tắt là "VGJA".

Chương I

TÔN CHỈ MỤC ĐÍCH, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI

Điều 1. Tôn chỉ mục đích

Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam (dưới đây gọi tắt là Hội) có tôn chỉ mục đích là đoàn kết tập hợp, động viên giúp đỡ hội viên và những người cùng nghề nâng cao trình độ, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của hội viên; đồng thời bảo tồn và phát triển ngành nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý, góp phần làm cho dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Điều 2. Hội hoạt động trên phạm vi toàn quốc, theo Điều lệ và tuân thủ hiến pháp, luật pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng.

- Trụ sở Trung ương Hội đặt tại Hà Nội. Cơ quan đại diện, và các tổ chức của Hội được đặt tại các tỉnh, thành phố trong nước và ở nước ngoài theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 3. Hội có biểu trưng riêng đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I của Hội thông qua.

Hội có huy hiệu, thẻ Hội viên. Việc cấp phát, sử dụng, quản lý thẻ hội viên và huy hiệu theo quy định của Hội.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội

1. Xây dựng hội vững mạnh về tổ chức, hoạt động có hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho hội viên, và nâng cao vị thế, uy tín của Hội.

2. Tư vấn, phản biện, giám định xã hội các dự án về sản xuất, đầu tư phát triển ngành nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý của Nhà nước và các thành phần kinh tế khác khi có yêu cầu. Phản ánh ý kiến, nguyện vọng của Hội viên và tham gia ý kiến với cơ quan quản lý nhà nước trong việc xây dựng, soạn thảo các chính sách, quy định có liên quan trong lĩnh vực nghề nghiệp mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý.

3. Chăm lo, bảo vệ lợi ích chính đáng hợp pháp của Hội viên. Hỗ trợ Hội viên trong việc tìm kiếm thị trường, đối tác và vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh. Tổ chức, tham dự và giúp hội viên tham dự các cuộc hội chợ, triển lãm, hội thảo chuyên đề, tham quan, khảo sát về lĩnh vực mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý ở trong nước và quốc tế theo quy định của Nhà nước.

4. Thành lập, bảo trợ các trường, trung tâm, cơ sở đào tạo dạy nghề, tạo việc làm theo quy định của Nhà nước.

- Tổ chức hội thảo chuyên đề, hội thi

tay nghề tuyển thợ giỏi, phát hiện bồi dưỡng tài năng trẻ, động viên giúp đỡ nghệ nhân và các nhà khoa học công nghệ trong lĩnh vực mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý.

- Trên cơ sở tiêu chuẩn nghệ nhân do Nhà nước ban hành xây dựng tiêu chuẩn “Nghệ nhân mỹ nghệ - kim hoàn” của Hội và xét phong tặng danh hiệu Nghệ nhân cho Hội viên.

5. Thành lập các tổ chức sản xuất, kinh doanh, tư vấn dịch vụ, ứng dụng khoa học công nghệ theo quy định của Nhà nước để phát triển ngành nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý; hỗ trợ Hội viên và tạo kinh phí cho Hội hoạt động.

6. Phát hành tạp chí, báo, chuyên san để tuyên truyền, giới thiệu ngành nghề mỹ nghệ kim hoàn, đá quý, hoạt động của Hội và hội viên theo quy định của Nhà nước. Cung cấp thông tin, tư vấn về khoa học công nghệ, thị trường, thương mại, pháp lý liên quan đến mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý cho hội viên và các tổ chức có nhu cầu.

7. Giáo dục truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” và lòng yêu nghề. Động viên hội viên tham gia lễ hội nghề truyền thống, đóng góp công đức để tôn tạo, bảo tồn di tích, đền thờ các vị tổ nghiệp.

8. Phát triển mối quan hệ hợp tác với các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước có liên quan đến ngành nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý theo quy định của Nhà nước.

9. Báo cáo định kỳ với cơ quan quản lý

nhà nước về tổ chức và hoạt động của Hội.

Chương II

HỘI VIÊN

Điều 5. Điều kiện trở thành Hội viên

Các công dân và các tổ chức Việt Nam hoạt động sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học, ứng dụng kỹ thuật trong lĩnh vực mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý và các ngành nghề có liên quan mật thiết tới lĩnh vực mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý, thừa nhận và tôn trọng Điều lệ Hội, tự nguyện làm đơn tham gia hoạt động Hội đều có thể trở thành Hội viên của Hội.

Điều 6. Hội viên

Hội viên của Hội gồm có:

1. Hội viên chính thức là: Công dân Việt Nam, các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý và các ngành nghề có liên quan mật thiết, thừa nhận và tôn trọng Điều lệ Hội, tự nguyện tham gia hoạt động của Hội đều có thể trở thành Hội viên chính thức của Hội.

2. Hội viên tán trợ là: Những người tán thành tôn chỉ mục đích của Hội, có nhiệt tình hợp tác giúp đỡ Hội về tinh thần, vật chất.

3. Hội viên danh dự là: Những người có công lao, đóng góp đặc biệt xứng đáng cho Hội và cho sự nghiệp bảo tồn, phát triển ngành nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý.

Điều 7. Nhiệm vụ của Hội viên

1. Tôn trọng Điều lệ và chấp hành nghiêm chỉnh các Nghị quyết, Quy chế của Hội và pháp luật.

2. Tích cực tham gia sinh hoạt và hoạt động của Hội, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công. Giữ gìn uy tín danh dự của Hội. Tuyệt đối không lợi dụng danh nghĩa của Hội vào mục đích không chính đáng.

3. Đoàn kết giúp đỡ nhau trong đời sống và hoạt động nghề nghiệp.

4. Hội viên chính thức có trách nhiệm đóng Hội phí đầy đủ theo quy định của Hội và ủng hộ tài chính theo khả năng cho hoạt động của Hội.

Giữ gìn và sử dụng thẻ hội viên, huy hiệu biểu trưng của Hội đúng quy định.

Điều 8. Quyền lợi của Hội viên

1. Được đề đạt với Hội ý kiến, nguyện vọng có liên quan đến chủ trương, chính sách, chế độ, quy định của Nhà nước trong việc quản lý sản xuất, kinh doanh và phát triển ngành nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý.

2. Hội viên chính thức được thảo luận, biểu quyết các công việc của Hội, được ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan lãnh đạo các cấp của Hội từ tổ chức cơ sở Hội. Hội viên tán trợ, Hội viên danh dự được hưởng quyền lợi như Hội viên chính thức nhưng không được biểu quyết, đề cử, ứng cử, bầu cử.

3. Được bảo vệ các quyền lợi nghề nghiệp chính đáng, được hưởng các quyền và

phúc lợi do Hội mang lại. Được cung cấp thông tin kinh tế, khoa học công nghệ phục vụ nghề nghiệp, được tham gia hội thi tay nghề, được học và bồi dưỡng nghề tại trường lớp của Hội. Được hỗ trợ trong việc vay vốn sản xuất kinh doanh, tìm kiếm thị trường, xuất khẩu sản phẩm. Được tham gia Hội chợ, Hội thảo, tham quan du lịch nghề nghiệp và các hoạt động khác của Hội ở trong nước và nước ngoài theo quy định của Nhà nước.

4. Hội viên đủ tiêu chuẩn được xét phong tặng danh hiệu Nghệ nhân. Hội viên có những thành tích xuất sắc được khen thưởng. Những sáng tác đề tài, sáng kiến cải tiến có giá trị được Hội giúp đỡ đăng ký bảo hộ quyền tác giả.

5. Được phát thẻ, nhận huy hiệu và tham gia sinh hoạt ở một tổ chức cơ sở Hội theo quy chế của Hội quy định. Hội viên được quyền xin ra khỏi Hội.

Điều 9. Chấm dứt tư cách hội viên

1. Hội viên muốn ra khỏi Hội phải có thư thông báo với Ban Chấp hành Hội để xóa tên trong danh sách Hội viên.

2. Hội viên hoạt động trái với Điều lệ và nghị quyết của Hội sẽ bị kỷ luật hoặc xóa tư cách Hội viên.

*Chương III***TỔ CHỨC CỦA HỘI**

Điều 10. Hội tổ chức theo nguyên tắc dân chủ, tập trung, thống nhất hành động.

Cơ quan lãnh đạo của Hội đều do bầu cử

lập ra và hoạt động theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Nguyên tắc bầu và biểu quyết tại đại hội, hội nghị theo đa số khi có trên 1/2 số thành viên có mặt.

Điều 11. Hội được tổ chức:

- Trung ương Hội,
- Tỉnh Hội, Thành Hội,
- Chi hội cơ sở, chi hội trực thuộc.

Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý tỉnh, thành phố do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định (gọi tắt là Tỉnh Hội, Thành Hội).

Tỉnh Hội, Thành Hội tham gia làm thành viên của Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam, có Điều lệ, hoặc Quy chế của mình nhưng không được trái với Điều lệ, Quy chế của Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam (Trung ương Hội).

Tỉnh Hội, Thành Hội có trách nhiệm tôn trọng Điều lệ của Trung ương Hội, nghiêm chỉnh chấp hành Nghị quyết, Quy chế và thực hiện chế độ báo cáo, đóng hội phí theo quy định của Trung ương Hội.

Điều 12. Hệ thống tổ chức, bộ máy của Hội gồm:

- Đại hội đại biểu toàn quốc.
- Ban Chấp hành Trung ương Hội.
- Ban Thường vụ Hội gồm có: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch (trong đó có 1 Phó Chủ tịch thường trực) Tổng thư ký và các ủy viên.
- Ban Kiểm tra.

- Văn phòng, các ban và các cơ quan chuyên môn nghiệp vụ.

Điều 13. Đại hội đại biểu toàn quốc.

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là: Đại hội đại biểu toàn quốc. Đại hội đại biểu toàn quốc có nhiệm kỳ 5 năm.

Trường hợp đặc biệt tổ chức Đại hội bất thường nếu có trên 2/3 số ủy viên Ban chấp hành Trung ương yêu cầu.

2. Đại hội có nhiệm vụ

+ Thảo luận thông qua: Báo cáo hoạt động nhiệm kỳ của Hội, báo cáo kiểm điểm của Ban chấp hành Trung ương Hội, phương hướng, nhiệm vụ, chương trình kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ tới, báo cáo của Ban kiểm tra và Bản điều lệ Hội khi có sửa đổi, bổ sung.

+ Tuyên dương, khen thưởng các đơn vị cá nhân có thành tích xuất sắc.

+ Bầu Ban chấp hành Trung ương Hội theo hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay biểu quyết.

Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban chấp hành Trung ương Hội

1. Lãnh đạo toàn diện về tổ chức và hoạt động của Hội giữa 2 kỳ Đại hội.

2. Bầu, miễn nhiệm Ban thường vụ và Chủ tịch Hội. Bầu bổ sung và miễn nhiệm ủy viên Ban chấp hành Trung ương nhưng không quá 1/3 số lượng ủy viên do Đại hội đã bầu. Việc bầu, miễn nhiệm Ban thường vụ và Chủ tịch Hội, Bầu bổ sung và miễn nhiệm ủy viên Ban chấp hành Trung ương thực hiện khi có

quá 1/2 số ủy viên Ban Chấp hành yêu cầu, và thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay biểu quyết do Ban Chấp hành Hội quyết định.

3. Hội nghị thường niên Ban chấp hành Trung ương họp mỗi năm một lần. Hội nghị bất thường được triệu tập khi có quá 1/2 số ủy viên yêu cầu.

Điều 15. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ

1. Bầu và miễn nhiệm: Các Phó Chủ tịch (trong đó có 1 Phó Chủ tịch thường trực), Tổng thư ký, Trưởng Ban kiểm tra theo hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay biểu quyết.

2. Thay mặt Ban chấp hành Trung ương Hội lãnh đạo chỉ đạo, bộ máy tổ chức, và hoạt động của Hội trong thời gian giữa 2 kỳ hội nghị Ban chấp hành Trung ương. Ban Thường vụ họp định kỳ 6 tháng 1 lần.

3. Ban hành các quy chế, quyết định thành lập các ban, các tổ chức trực thuộc theo đúng quy định của pháp luật và bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các đơn vị nói trên.

Điều 16. Nhiệm vụ của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Phó Chủ tịch thường trực và Tổng thư ký.

1. Chủ tịch Hội:

- Chủ tịch Hội là người chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo chung các mặt công tác và hoạt động của Hội, là chủ tài khoản của Hội.

- Đại diện pháp lý trong quan hệ đối nội, đối ngoại của Hội.

2. Các Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch phụ trách từng mặt công tác của Hội. Phó Chủ tịch thường trực (là cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách) là người thường trực giải quyết công việc do Chủ tịch ủy quyền, thay mặt Chủ tịch giải quyết các công việc của Hội khi Chủ tịch đi vắng.

4. Tổng thư ký (là cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách) có nhiệm vụ điều hành cơ quan thường trực Trung ương Hội, giải quyết các công việc hàng ngày của Hội, đôn đốc kiểm tra và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, quy chế của Hội, chuẩn bị nội dung cuộc họp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành và thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch phân công.

Điều 17. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm tra

- Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Hội, nghị quyết, quy chế của Trung ương Hội đối với các Hội viên, các tổ chức cơ sở Hội và các hội thành viên.

- Kiểm tra việc sử dụng, quản lý tài chính, tài sản của Trung ương Hội và các tổ chức đơn vị trực thuộc.

- Giải quyết đơn khiếu tố có liên quan đến cán bộ hội viên, tổ chức cơ sở Hội theo thẩm quyền của mình và pháp luật Nhà nước.

- Ban Kiểm tra có quyền yêu cầu hội viên, tổ chức của Hội báo cáo những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra khi được Ban thường vụ đồng ý.

Điều 18. Các cơ quan chuyên môn nghiệp vụ của Hội

Để giúp Ban chấp hành Trung ương Hội trong việc chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện nghị quyết các hoạt động của Hội. Các cơ quan chuyên môn nghiệp vụ gồm có: Văn phòng Trung ương Hội, Văn phòng đại diện (văn phòng II) tại thành phố Hồ Chí Minh, các Ban, cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ, tạp chí... Các tổ chức, cơ quan nói trên được thành lập và hoạt động theo luật pháp quy định và chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Hội.

Chương IV

TÀI CHÍNH CỦA HỘI

Điều 19. Tài chính của Hội gồm có:

- Hội phí của hội viên,
- Tiền ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của Nhà nước,
- Tiền thu từ các hoạt động hợp pháp khác.

Điều 20. Hội có tài chính, tài sản độc lập. Việc quản lý và sử dụng theo quy chế của Trung ương Hội và phù hợp quy định về tài chính kế toán của Nhà nước.

Chương V

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 21. Khen thưởng

Cán bộ, hội viên và tổ chức có thành tích xuất sắc sẽ được Hội khen thưởng, được đề nghị các cấp chính quyền và Nhà nước xét khen thưởng.

Điều 22. Kỷ luật

Cán bộ, hội viên và tổ chức vi phạm Điều lệ, Nghị quyết, Quy chế và làm tổn hại đến tài sản, uy tín, danh dự của Hội thì tùy theo mức độ, tính chất sai phạm mà áp dụng một trong các hình thức kỷ luật sau:

- Đối với cán bộ, hội viên: khiển trách, xóa tư cách Hội viên.

- Đối với tổ chức: khiển trách, giải thể tổ chức hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền thành lập tổ chức ra quyết định giải thể.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Ban chấp hành Trung ương Hội có trách nhiệm ban hành các quy chế hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội.

Các bản quy chế được coi là văn bản quan trọng thứ 2 sau Điều lệ Hội, Hội viên và tổ chức của Hội đều có trách nhiệm tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành Điều lệ và Quy chế của Hội.

Điều 24. Chỉ có Đại hội đại biểu toàn quốc mới có quyền bổ sung, sửa đổi Điều lệ Hội.

Điều lệ này có 6 chương 24 điều đã được Đại hội đại biểu Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam nhiệm kỳ III nhất trí thông qua ngày 12 tháng 11 năm 2003.

Điều lệ có hiệu lực thi hành khi được cơ quan có thẩm quyền Nhà nước phê duyệt./.